

Giáo dục mầm non ở một số quốc gia và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Nguyễn Hồng Thuận¹, Phan Thị Hương Giang^{*2},
Phạm Thị Phương Thức³, Lê Thị Luận⁴

¹ Email: thuannh@vnies.edu.vn

* Tác giả liên hệ

² Email: giangpth@vnies.edu.vn

³ Email: thucptp@vnies.edu.vn

⁴ Email: luanlt@vnies.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội,
Việt Nam

TÓM TẮT: Bài viết tập trung nghiên cứu về giáo dục mầm non ở một số quốc gia tại các châu lục trên thế giới, cụ thể như: Singapore, các nước Châu Úc, Hoa Kỳ. Trên cơ sở đó, bài viết đúc rút một số kinh nghiệm về việc xây dựng Chương trình Giáo dục mầm non ở Việt Nam trên các khía cạnh về quản lý, đội ngũ, khung chương trình... Bài viết là tài liệu tham khảo hữu ích đối với việc xây dựng và phát triển Chương trình Giáo dục mầm non đáp ứng được các yêu cầu hội nhập và phát triển của nền giáo dục Việt Nam.

TỪ KHÓA: Giáo dục mầm non, xây dựng Chương trình Giáo dục mầm non.

→ Nhận bài 12/11/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 20/12/2022 → Duyệt đăng 30/12/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12220313>

1. Đặt vấn đề

Trong xu thế hội nhập với những thách thức mang tính toàn cầu, giáo dục luôn giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Có thể thấy, đổi mới giáo dục là nhiệm vụ cấp thiết và là xu thế tất yếu trong việc phát triển đất nước. Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, ban hành ngày 04 tháng 11 năm 2013, đã đưa ra những đổi mới quan trọng nhất là chuyển sang tiếp cận phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đặc biệt chú trọng các năng lực thực hành. “Lấy việc hình thành năng lực người học làm trung tâm, làm mục tiêu đào tạo thay cho truyền thụ kiến thức” [1].

Căn cứ vào mục tiêu giáo dục mầm non trong Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non số 01/VBHN-BGDĐT ban hành ngày 13 tháng 4 năm 2021 chỉ ra mục tiêu của Giáo dục mầm non là: “Giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết và phù hợp với lứa tuổi...” [2]. Các Chương trình Giáo dục mầm non được xây dựng gần đây của một số quốc gia tiên tiến trên thế giới đã thể hiện những xu hướng phát triển mới cả về nội dung, hình thức, cấu trúc cũng như cách tiếp cận. Các chương trình này đã thể hiện một quan điểm tập trung lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục hòa nhập và phát triển toàn diện cho trẻ em những năng lực cá nhân phù hợp.

Hiện nay, ở Việt Nam, Chương trình Giáo dục mầm non đang trong quá trình tổ chức nghiên cứu, xây dựng nhằm đáp ứng các yêu cầu về một chương trình phát

triển theo định hướng năng lực, chú trọng các giá trị cốt lõi nhân văn cũng như các giá trị truyền thống văn hóa, bên cạnh đó có sự kết nối với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đang được triển khai trên cả nước để góp phần xây dựng một con người Việt Nam mới yêu thương, sáng tạo, kỉ luật, trách nhiệm và trung thực; hơn hết là nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trên cơ sở thống nhất toàn quốc về các mục tiêu và kết quả mong đợi của trẻ em cuối độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo, cũng như các yêu cầu bắt buộc về điều kiện thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non. Việc tìm hiểu thực tiễn về kinh nghiệm các Chương trình Giáo dục mầm non của một số quốc gia đại diện cho một số châu lục sau đây sẽ là những căn cứ tài liệu tham khảo có giá trị giúp cho việc xây dựng và phát triển Chương trình Giáo dục mầm non cho Việt Nam sau năm 2020 có chất lượng và tiếp cận với nền giáo dục trên thế giới.

Bài viết này là sản phẩm của nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2022 “Phát triển khung nội dung giáo dục kỹ năng sống ở bậc Mầm non phù hợp với Chương trình Giáo dục mầm non 2020” do Trung tâm nghiên cứu Tâm lý học và Giáo dục học - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam tổ chức thực hiện.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục mầm non ở một số quốc gia

2.1.1. Singapore

Singapore là một nước có diện tích khá nhỏ ở Đông Nam Á nhưng được biết đến là một đất nước có nền kinh tế và giáo dục rất phát triển. Chương trình Giáo dục mầm non ở Singapore không bắt buộc và không được coi là một phần của hệ thống giáo dục chính thức, nhưng Chính phủ cũng đã công nhận rằng, những năm

đầu đời rất quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ em, cần duy trì sự phù hợp và thích ứng để đáp ứng nhu cầu phát triển và học tập của trẻ nhỏ. Điều này để tránh nguy cơ ép trẻ mẫu giáo vào một chương trình giảng dạy có cấu trúc quá chặt chẽ và thiên về học thuật.

Tỉ lệ trẻ em tham gia vào giáo dục mầm non của Singapore là gần như toàn dân, có tới 99% trẻ em Singapore theo học tại trường mầm non trước khi vào tiểu học. Các trung tâm mầm non tại Singapore cung cấp chương trình mầm non ba năm chính thức ở các lớp Mẫu giáo (N) cho trẻ 4 tuổi, lớp mẫu giáo 1 (K1) cho trẻ 5 tuổi và các lớp mẫu giáo 2 (K2) cho trẻ 6 tuổi. Các trường mẫu giáo thường cung cấp chương trình từ 3 đến 4 giờ, trong khi các trung tâm giữ trẻ cung cấp các chương trình chăm sóc nửa ngày, cả ngày và linh hoạt để đáp ứng nhu cầu đa dạng của phụ huynh.

Thay vì chính thức hóa giáo dục mầm non trở thành bắt buộc, Chính phủ Singapore đề ra việc nâng cao chất lượng tổng thể của giáo dục mầm non và nâng cao khả năng chi trả và khả năng tiếp cận cho trẻ em đặc biệt là các trẻ em từ các gia đình kém thuận lợi hơn để có sự khởi đầu tốt đẹp bằng việc tham gia học tại các trường mầm non chất lượng.

Không giống như hầu hết các quốc gia trong OECD thường giao toàn bộ lĩnh vực giáo dục mầm non trực thuộc Bộ Giáo dục, Singapore thành lập một cơ quan mới được gọi là Trung tâm Phát triển Trẻ em (ECDA) nhằm tập hợp những người có liên quan và nguồn lực từ hai bộ để tích hợp và điều chỉnh các dịch vụ mầm non trong toàn ngành mầm non vào năm 2013. Chương trình Giáo dục mầm non của Singapore được đồng thời quản lý giám sát bằng các tổ chức như Bộ Giáo dục (MOE) và Trung tâm Phát triển Trẻ em (ECDA) đã tạo nên sự thống nhất trong thực hiện và quản lý các trường/trung tâm chăm sóc trẻ nhà trẻ và mẫu giáo.

Chương trình khung quốc gia ở Singapore 2012 được Bộ Giáo dục (MOE) lần đầu tiên đưa ra khung chương trình giảng dạy vào tháng 01 năm 2003, khung chương trình này đã được làm mới vào năm 2012 để thúc đẩy các tiêu chuẩn chất lượng nhất quán trong việc cung cấp các chương trình mẫu giáo trong toàn ngành. Khung này là tài liệu chương trình giảng dạy chính thức đầu tiên chỉ rõ các thực tiễn tốt nhất mong muốn của quốc gia đối với việc dạy và học mẫu giáo cũng như nguyện vọng về một nền giáo dục mầm non nhấn mạnh sự phát triển toàn diện của trẻ em thay vì chỉ là sự sẵn sàng về học tập.

Khung chương trình giáo dục mẫu giáo của Singapore còn được gọi *Khung NEL*, không mang tính quy định nhưng đưa ra các nguyên tắc và hướng dẫn rộng rãi cho chương trình giảng dạy và phương pháp sư phạm hướng vào trẻ em từ 4 đến 6 tuổi. Sau khi phổ biến

Khung NEL, các tài nguyên giáo trình bổ sung đã được MOE phát triển và xuất bản để hỗ trợ các nhà giáo dục mầm non trong việc dịch và đưa khung này vào thực tiễn hiệu quả hơn. Các tài nguyên này bao gồm hướng dẫn giảng dạy cho ba ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ chính thức, cụ thể là tiếng Trung, tiếng Mã Lai và tiếng Tamil từ năm 2005 đến năm 2006, cùng với đó là các hướng dẫn chương trình giảng dạy với các chiến lược giảng dạy thực tế.

Khung NEL được đề xuất năm 2008 và có thêm một gói tài nguyên giáo trình để hỗ trợ nuôi dưỡng định hướng học tập trong năm 2010 và 2011 dành cho các giáo viên đã tạo thành một bộ tài nguyên chương trình giảng dạy toàn diện để tăng cường thiết kế và cung cấp một chương trình mẫu giáo có chất lượng cho các giáo viên và nhà trường sử dụng.

Sáu nguyên tắc được thông qua trong *Khung NEL* được gói gọn trong từ viết tắt, "*iTeach*" (Ngành Giáo dục Mầm non Singapore, 2008). Các nguyên tắc "*iTeach*" là viết tắt của: 1) Học tập tích hợp; 2) Giáo viên là người hỗ trợ học tập; 3) Thu hút trẻ em học thông qua chơi; 4) Nhiều cơ hội tương tác; 5) Trẻ em là người học tích cực; 6) Phát triển toàn diện.

Cơ sở lí thuyết của Khung Chương trình Giáo dục mầm non Singapore chủ yếu dựa trên các công trình nghiên cứu của J. Piaget (1896 - 1980) về lí thuyết phát triển nhận thức, quan điểm của Lev Vygotsky (1896 - 1934) về vai trò cơ bản của tương tác xã hội trong học tập và phát triển của trẻ em, quan điểm của John Dewey (1859 - 1952) về sự cần thiết của học tập tích cực thông qua các trải nghiệm đích thực; từ đó nhấn mạnh tầm quan trọng của sự phát triển toàn diện của trẻ em và ủng hộ niềm tin rằng, trẻ em là những người ham học hỏi, năng động và có năng lực.

Mục tiêu chương trình: Mục tiêu dài hạn là nuôi dưỡng trẻ em như những người học suốt đời. Chương trình ít chú trọng hơn vào việc giảng dạy chính thức các kĩ năng số học, đọc và viết mà tạo nhiều cơ hội hơn cho trẻ em để tìm hiểu, khám phá và khám phá thế giới xung quanh đồng thời phát triển các kĩ năng xã hội và cảm xúc, cũng như các định hướng học tập tích cực thông qua việc lấy trẻ làm trung tâm và chương trình giảng dạy dựa trên trò chơi. Các trường mầm non được khuyến khích nên sử dụng trò chơi để kích thích việc học ngôn ngữ và các kĩ năng xã hội - tình cảm. Trò chơi phải có mục đích và thú vị, khơi gợi cảm giác tò mò và gieo mầm yêu thích học tập.

Nội dung chương trình: Tập trung vào 6 lĩnh vực học tập là: Thẩm mỹ và thể hiện sáng tạo, Khám phá thế giới, Ngôn ngữ và văn học, Vận động phát triển kĩ năng, Toán học, Phát triển cảm xúc xã hội.

Các phương pháp học tập được khuyến khích là: 1) Phương pháp học tập trải nghiệm. Việc học của trẻ em

có thể được nâng cao thông qua trải nghiệm trực tiếp và sự tham gia tích cực cũng như khi chúng được thử thách quan sát và đặt câu hỏi; 2) Tiếp cận tích hợp: với quan điểm trẻ em có thể tạo ra các kết nối có ý nghĩa trong việc học của mình thông qua phương pháp tiếp cận tích hợp, bởi trẻ xem những gì chúng được học như một tổng thể có ý nghĩa hơn là tách rời thành các môn học hay các bộ phận tách biệt; 3) Phương pháp học thông qua chơi có mục đích, cho trẻ tham gia vào các trò chơi thú vị và được lên kế hoạch từ trước, học tập thông qua các tương tác hiệu quả và áp dụng vào cuộc sống hằng ngày. Các trường mầm non được khuyến khích nên sử dụng trò chơi để kích thích việc học ngôn ngữ và các kỹ năng xã hội-tình cảm. Trò chơi phải có mục đích và thú vị, khơi gợi cảm giác tò mò và gieo mầm yêu thích học tập; 4) Giáo viên được khuyến khích giảm thiểu học tập thụ động ở học sinh và tối đa hóa cơ hội cho học sinh học tập chủ động và tương tác. Giáo viên từ người cung cấp kiến thức phải trở thành người hỗ trợ cho quá trình học tập của trẻ. Phương pháp học tập cũng cần chú trọng đến nhu cầu phát triển, học tập cũng như sở thích và khả năng của từng cá nhân trẻ.

2.1.2. Châu Úc

Châu Úc là một châu lục bao phủ Australia (Úc) lục địa, Tasmania, Tân Guinea, cùng các đảo ở giữa chúng. Châu lục này có eo biển Torres nằm giữa Úc và Tân Guinea, eo biển Bass giữa đại lục Úc và Tasmania. Úc là nước duy nhất nằm trọn châu lục này. Mặc dù Châu Úc có diện tích nhỏ nhất trong năm châu lục nhưng nó lại được nhớ nhất bởi vì đây cũng chính là hòn đảo lớn nhất thế giới. Dân số tính đến năm 2007 là hơn 29 triệu dân. Châu Úc rộng khoảng 8,56 triệu km². Châu Úc có số dân ít nhất trong các châu lục có dân cư sinh sống. Trên lục địa Australia và quần đảo New Zealand, dân cư chủ yếu là người da trắng (con cháu người Anh di cư sang từ những thế kỷ trước), còn trên các đảo khác thì dân cư chủ yếu là người bản địa có da màu sẫm, mắt đen và tóc xoăn. Là một châu lục đa sắc tộc và nền văn hóa đa dạng với 14 quốc gia độc lập và 11 vùng lãnh thổ phụ thuộc nước ngoài. Giáo dục nói chung và giáo dục mầm non nói riêng ở Châu Úc phát triển không đồng đều, tập trung chủ yếu ở nước Úc và New Zealand.

Đặc biệt giáo dục mầm non ở Châu Úc không bắt buộc và được giao cho các cơ sở giáo dục trẻ, bao gồm các trung tâm giữ trẻ và các trường mầm non (còn được gọi là các trường mẫu giáo ở một số vùng của Úc) trong năm trước khi đi học, một số nước thuộc Châu Úc chưa có Chương trình Giáo dục mầm non (Ví dụ: PaPua New Guinea, SaMoa...), tỉ lệ trẻ được đến trường mầm non còn thấp, sự bất bình đẳng về học phí trong giáo dục cũng rất cao, ví dụ: Giáo dục mầm non của Vanuatu thiếu sự hỗ trợ của cộng đồng trong việc quản lý hoạt

động của các trường mẫu giáo, thiếu sự hỗ trợ của cha mẹ đối với việc học của trẻ em, thiếu tài nguyên học tập có sẵn và đầy đủ, trẻ nhỏ phải đi bộ quá xa để đến trường mầm non gần nhất nên trẻ không đến trường, một số trẻ em đã đi học sau khi được ghi danh vào đầu trường năm và do học phí cao nên cũng dẫn đến tình trạng bỏ học. Ngoài các yếu tố về chương trình, điều kiện thực hiện... việc thiếu giáo viên mầm non cũng là một trong những trở ngại lớn trong việc phát triển chương trình cũng như trong việc tăng cường chất lượng giáo dục mầm non ở Châu Úc.

Chăm sóc giáo dục trẻ mầm non của Úc bao gồm cả hệ thống công lập và tư thục. Hệ thống giáo dục mầm non của trường công chi phí khá thấp, trong khi đó hệ thống trường tư khá đắt. Hơn nữa, giáo dục mầm non của Úc dành sự quan tâm nhiều hơn đến trẻ từ 4 tuổi, trong khi đó với trẻ nhỏ tuổi hơn tham gia học ở các trung tâm chăm sóc trẻ.

Trách nhiệm quản lý các trường mầm non ở New South Wales, Victoria thuộc về Bộ Giáo dục và Cộng đồng và Bộ Giáo dục và Phát triển Âu nhi (DEECD). Còn ở các tiểu bang và vùng lãnh thổ khác của Úc, trách nhiệm của các trường mẫu giáo chịu sự quản lý ở bộ phận giáo dục liên quan của địa phương. Tuy nhiên, tất cả các bang và tiểu bang đều phải tuân theo một chương trình quy chuẩn chương trình đào tạo khung của quốc gia cho toàn lãnh thổ (*The Australian National Curriculum*). Chỉ duy nhất có một vài bang vẫn lựa chọn giữ lại tên gọi của chương trình giáo dục của bang mình nhưng vẫn tuân theo khung chương trình chung của Liên bang.

Chính phủ Liên bang Úc đã áp dụng Chương trình Giáo dục mầm non khung của quốc gia cho toàn lãnh thổ vào năm 2016 cho tất cả các trường học trên khắp nước Úc và chương trình khung này đã có hướng dẫn thực hiện chương trình cụ thể [3].

Có hai khung học tập được quốc gia phê chuẩn:

- *Thuộc về, Đang và Trở thành* - Khung học tập năm đầu cho Châu Úc (Early Years Learning Framework Belonging, Being and Becoming)

- *Thời gian của tôi, Địa điểm của chúng tôi* - Khung về Chăm sóc Tuổi ở Trường học ở Úc (Framework for School Age Care (My Time, Our Place)).

Năm 2016, tất cả các trường học trên khắp nước Úc đã sử dụng chương trình khung quốc gia.

Mục tiêu Chương trình Giáo dục mầm non: Chương trình chú trọng đến các lĩnh vực phát triển toàn diện ở trẻ. Đó là sự phát triển trí tuệ (sử dụng ngôn ngữ, học cách học, kích thích sự tò mò ham hiểu biết, phát triển khả năng sử dụng các khái niệm), phát triển tình cảm - xã hội, sự phát triển về thể lực và phát triển thẩm mỹ. Trong đó, mục tiêu một số nước có tính đến tính liên thông với chương trình cấp Tiểu học. Chương trình Giáo dục mầm non của Úc rất chú trọng nuôi dưỡng

môi trường đa văn hóa. Trẻ em từ nhiều dân tộc khác nhau được khuyến khích chia sẻ và tôn trọng các phong tục tập quán, trang phục, ăn uống và các giá trị khác. Chương trình giáo dục sẽ góp phần vào việc học tập sau đây:

1/ Trẻ em có ý thức mạnh mẽ về bản sắc; 2/ Trẻ em được kết nối và đóng góp cho thế giới của mình; 3/ Trẻ em có cảm giác khỏe mạnh; 4/ Trẻ em tự tin và tham gia các học viên; 5/ Trẻ em là những người giao tiếp hiệu quả.

Nội dung Chương trình: Hiện nay, mặc dù mỗi bang có chương trình hướng dẫn riêng nhưng chương trình khung đều bao gồm các lĩnh vực cơ bản: Hiểu biết về bản thân và những người khác; sức khỏe và hiểu biết về sự phát triển thể chất; cuộc sống xã hội; hiểu biết văn hóa; hiểu biết môi trường.

Phương pháp học tập được khuyến khích: Giáo viên khi thực hiện phải đảm bảo các cơ hội học theo năm lĩnh vực trên được tích hợp hài hòa, chú trọng hoạt động vui chơi, trải nghiệm cuộc sống thực có ý nghĩa đối với trẻ và coi trọng sự giao tiếp giữa giáo viên và trẻ. Giáo viên được đào tạo từ cao đẳng, đại học, trên đại học và được tham khảo nhiều tài liệu về phương pháp và nội dung theo chủ đề, vận dụng để lên kế hoạch cho trẻ. Cụ thể là: 1) Phương pháp học tập tích hợp; 2) Phương pháp trải nghiệm cuộc sống thực, chú trọng hoạt động vui chơi; 3) Phương pháp học tập theo chủ đề.

Phương pháp học tập cũng coi trọng sự giao tiếp giữa giáo viên và trẻ, dựa trên nhu cầu phát triển, sở thích và kinh nghiệm của mỗi đứa trẻ, có tính đến tính cá nhân của từng đứa trẻ.

2.1.3. Hoa Kỳ

Cũng như ở các nước công nghiệp phát triển tiên tiến khác, các Chương trình Giáo dục mầm non ở Hoa Kỳ đã phát triển cùng với dòng lịch sử đa dạng của đất nước bao gồm bảo vệ trẻ em, giáo dục mầm non; các dịch vụ dành cho trẻ em có nhu cầu đặc biệt và các dịch vụ tạo điều kiện thuận lợi cho các bà mẹ tham gia lực lượng lao động.

Lịch sử Giáo dục mầm non ở Hoa Kỳ gắn liền với hai sự phát triển: 1) Các nhà trẻ (trung tâm chăm sóc trẻ em) ban ngày, được thành lập lần đầu tiên vào những năm 1830 dưới sự bảo trợ tự nguyện và được thiết kế để chăm sóc những đứa trẻ “bất hạnh” của các bà mẹ đi làm; 2) Trường mẫu giáo, phát triển từ các chương trình giáo dục sớm ở Massachusetts cũng được thành lập lần đầu vào những năm 1830, và các chương trình “mẫu giáo” sau này dựa trên công trình của Froebel. Các vườn ươm ban ngày được mở rộng sau đó để ứng phó với áp lực tạo ra bởi quá trình công nghiệp hóa nhanh chóng và sự nhập cư ồ ạt diễn ra vào cuối thế kỉ. Những vườn ươm này mang tính chất trông coi, tập trung chủ

yếu vào việc chăm sóc và giám sát cơ bản đối với trẻ em. Trong thời kì chiến tranh - Nội chiến, Chiến tranh thế giới thứ nhất và Thế chiến thứ hai - những chương trình này đã tăng lên về số lượng, chỉ giảm xuống khi chiến tranh kết thúc. Các trường mẫu giáo và nhà trẻ mở rộng chậm trong thế kỉ XIX và chỉ tăng đáng kể trong những năm 1920, như một hình thức trải nghiệm phong phú cho trẻ em thuộc tầng lớp trung lưu. Sự hỗ trợ của công chúng ít được phát triển trong nước cho cả hai loại chương trình cho đến giữa những năm 1960 và đầu những năm 1970 khi sự hợp nhất của các yếu tố dẫn đến sự mở rộng đáng kể của cả hai loại chương trình. Số lượng các Chương trình Giáo dục mầm non, cả nhà trẻ và trường mẫu giáo đều tăng đáng kể. Sự mở rộng này vừa phản ánh vừa góp phần khơi dậy mối quan tâm của quốc gia đối với sự phát triển sớm của trẻ em.

Các nhà nghiên cứu nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục sớm như một chiến lược để chuẩn bị tốt hơn cho việc đến trường cũng như đảm bảo khả năng tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe và cải thiện dinh dưỡng. Head Start được thành lập đầu tiên như một chương trình mùa hè và sau đó trở thành một chương trình chung cả nước về giáo dục mầm non. Trong những năm cuối của thế kỉ XX, giáo dục mầm non ở Hoa Kỳ được người dân quan tâm hơn liên quan đến sự gia tăng của nữ giới vào thị trường lao động làm nảy sinh nhu cầu chăm sóc trẻ ngoài gia đình. Mặt khác, phúc lợi của liên bang cho giáo dục mầm non tăng lên kích thích sự quan tâm của các đối tượng đối với trẻ em nhiều hơn. Bên cạnh đó, các bậc cha mẹ thuộc tầng lớp trung lưu, bất kể tình trạng việc làm của họ, ngày càng coi trường mầm non là một trải nghiệm quý giá cho con cái họ và là yếu tố cần thiết để tạo điều kiện cho việc chuyển tiếp đến trường dễ dàng hơn.

Sau những năm 1980, các luồng ý tưởng đa dạng về chăm sóc và giáo dục trẻ em tiếp tục được mở rộng: quan tâm đến trẻ em nghèo và/hoặc bị bỏ rơi, quan tâm đến trẻ em của các bậc cha mẹ đi làm, giáo dục dạy bù và giáo dục sớm để tăng cường sự phát triển của trẻ nhỏ. Mặc dù các học giả và những người ủng hộ giáo dục mầm non ngày càng bị thuyết phục về sự cần thiết phải tích hợp tất cả các loại chương trình này, kinh phí phân loại cùng với các giá trị xã hội đa dạng vẫn tiếp tục hỗ trợ sự khác biệt của các Chương trình Giáo dục mầm non. Kết quả là, hệ thống giáo dục mầm non manh mún và phân tán, nhưng trong những năm gần đây đã có một số chuyển động theo hướng mở rộng các chương trình giáo dục sớm và lồng ghép chăm sóc giáo dục mầm non.

Chương trình Giáo dục mầm non Hoa Kỳ hiện nay

Hiện nay, các chương trình giáo dục và chăm sóc mầm non ở Hoa Kỳ bao gồm một loạt các chương trình bán ngày, cả ngày học và cả ngày làm việc, dưới sự bảo

trợ của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, các tổ chức phúc lợi xã hội và thương mại, được tài trợ và cung cấp theo nhiều cách khác nhau ở cả khu vực nhà nước và tư nhân, được thiết kế chú trọng đến thành phần “chăm sóc” của giáo dục mầm non và cũng có chương trình chú trọng đến yếu tố “giáo dục” hoặc chú trọng đến cả hai.

Chính sách giáo dục mầm non bao gồm quy định từ Chính phủ, liên bang và tiểu bang, thậm chí địa phương liên quan đến cung và cầu, chất lượng giáo dục mầm non nói chung. Các hoạt động của Chính phủ bao gồm: Cung cấp trực tiếp các dịch vụ giáo dục mầm non; trợ cấp tài chính trực tiếp và gián tiếp cho các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục và chăm sóc tư nhân như trợ cấp, hợp đồng và ưu đãi thuế; trợ cấp tài chính cho cha mẹ/người sử dụng giáo dục mầm non như trợ cấp và trợ cấp thuế để cho phép hoặc tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ hoặc cho phép cha mẹ ở nhà và rút khỏi lực lượng lao động khi sinh con hoặc nhận con nuôi trong một thời gian ngắn và việc thiết lập và thực thi các quy định.

Nói chung, các chính sách giáo dục mầm non bao gồm trẻ em từ sơ sinh đến tuổi đi học bắt buộc do nhà nước chỉ định. Tuổi đi học bắt buộc được xác định bởi tiểu bang và nằm trong khoảng từ 5 đến 8 tuổi. Trường tiểu học là bắt buộc đối với tất cả trẻ em nhưng tiểu bang có toàn quyền quyết định việc bắt buộc đăng ký học mẫu giáo (năm trước khi trường tiểu học bắt đầu) hay không. 11 tiểu bang và Đặc khu Columbia, yêu cầu trẻ em phải đi học mẫu giáo, trong khi đó, 39 tiểu bang khác bắt buộc các khu học chánh địa phương cung cấp chương trình mẫu giáo nhưng trẻ có tham gia hay không là do phụ huynh quyết định. Đối với hầu hết trẻ em trong các Chương trình Giáo dục mầm non, việc tham gia chương trình mầm non chính thức sẽ là khi trẻ em từ ba đến năm tuổi.

Ngoài ra, do ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy can thiệp sớm có thể có hiệu quả trong việc bù đắp những thiếu thốn sớm, giảm nhẹ và ngăn ngừa khuyết tật trong tương lai, và giúp chuẩn bị cho trẻ nhỏ cho việc đi học tiếp theo, gần đây đã có nhiều nguồn lực dành riêng cho việc cung cấp các dịch vụ cho trẻ em dưới 3 tuổi, bao gồm: Giáo dục phụ huynh, các lớp học dinh dưỡng, hỗ trợ dịch vụ xã hội khác nhau và đào tạo việc làm. Ngoài ra, còn có các chương trình chuyên biệt, hoạt động với các nhóm dân số có nguy cơ, chẳng hạn như thanh thiếu niên hoặc những người lạm dụng chất kích thích, ngay cả trước khi đứa trẻ được sinh ra để chuẩn bị cho việc nuôi dạy con cái. Các chương trình có mục tiêu chính là hỗ trợ các nỗ lực làm việc của cha mẹ nhận trẻ em từ ba tháng tuổi (thời gian tối đa của thời gian nghỉ phép của cha mẹ hoặc gia đình sau khi sinh con) đến tuổi đi học.

Quản lý và cấp phép các chương trình và trung tâm chăm sóc trẻ thuộc quyền hạn của mỗi tiểu bang liên

quan đến các tiêu chuẩn sức khỏe và an toàn, tỉ lệ nhân viên - trẻ em, số trẻ tối đa mỗi nhóm, chế độ dinh dưỡng và có ít nhất các đợt kiểm tra hằng năm. Ngoài ra, ở các bang còn phát triển mạnh hình thức chăm sóc trẻ tại gia đình nhưng có đăng ký dựa trên các tiêu chí như: Diện tích cho các hoạt động, tỉ lệ nhân viên - trẻ em, yêu cầu đào tạo trước khi phục vụ, lí lịch phạm tội, yêu cầu tiêm chủng. Số trẻ được đăng ký chăm sóc theo hình thức này là 12 trẻ, có giao động giữa các bang, nhất là đối với nhóm trẻ sơ sinh và mới biết đi.

Chương trình Giáo dục mầm non bang California

Khung Chương trình Giáo dục mầm non California hiện nay được phát triển bởi Bộ phận Phát triển Trẻ em, Sở Giáo dục California, bao gồm 3 tập, công bố lần lượt từ năm 2010, 2011 và 2013. Sau đó hai năm, 2015, Sở Giáo dục bang này công bố Bản hướng dẫn cho Chương trình Giáo dục mầm non dựa trên chương trình công bố trước đó để đảm bảo các nhà giáo dục, giáo viên có thể cung cấp tới trẻ nhỏ một chương trình chất lượng cao.

Việc xây dựng khung Chương trình Giáo dục mầm non California có sự tham gia của nhiều nhóm liên quan: 1) Các nhà lãnh đạo dự án; 2) Tác giả chính; 3) Cố vấn giảng viên đại học cộng đồng; 4) Cố vấn thiết kế phổ quát; 5) Nhân viên dự án và cố vấn từ Trung tâm Nghiên cứu Gia đình và Trẻ em WestEd; 6) Nhân viên từ Sở Giáo dục California; 7) Các tổ chức liên quan đến giáo dục mầm non; 8) Nhóm đánh giá; 9) Nhóm đăng tải trên Web; 10) Nhóm điều trần công khai.

Khung Chương trình Giáo dục mầm non được xây dựng dựa trên 8 nguyên tắc phổ quát: 1) Các mối quan hệ là trung tâm, 2) Chơi là một bối cảnh chính để học, 3) Học tập tích hợp, 4) Dạy học có chủ đích nâng cao trải nghiệm học tập của trẻ em, 5) Gia đình và cộng đồng hợp tác tạo ra những kết nối có ý nghĩa, 6) Học tập cá nhân hóa, 7) Đáp ứng văn hóa và ngôn ngữ hỗ trợ việc học của trẻ em, 8) Thời gian để suy ngẫm và lập kế hoạch giúp nâng cao khả năng giảng dạy [4].

Mục tiêu Chương trình Giáo dục mầm non: Làm phong phú thêm cơ hội học tập và phát triển cho tất cả trẻ em mẫu giáo ở California, thúc đẩy sự phát triển và học tập của trẻ mầm non. Đề cao học thông qua chơi và giáo dục trong gia đình.

Nội dung Chương trình:

Khung Chương trình tập 1 tập trung vào bốn lĩnh vực học tập: Phát triển cảm xúc xã hội, ngôn ngữ và đọc viết, phát triển ngôn ngữ tiếng Anh, toán học. Mỗi chủ đề giáo dục bao gồm các nguyên tắc chỉ đạo, nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của gia đình đối với sự học tập và phát triển sớm của trẻ; sự đa dạng của trẻ nhỏ ở California; chu trình lặp lại gồm có quan sát, lập hồ sơ, đánh giá, lập kế hoạch và thực hiện chương trình giảng dạy.

Khung Chương trình tập 2 bao gồm các lĩnh vực nghệ

thuật thị giác và biểu diễn, phát triển thể chất và sức khỏe. Khung Chương trình tập 3 bao gồm các lĩnh vực lịch sử - xã hội và khoa học. Tập 2 và tập 3 cung cấp hướng dẫn cho giáo viên về các chiến lược sắp xếp môi trường học tập, lựa chọn tài liệu và lập kế hoạch trải nghiệm học tập có sự hướng dẫn của người lớn và trẻ em khởi xướng nhằm tối ưu hóa sự phát triển, học tập và sức khỏe tổng thể của trẻ em.

Phương pháp học tập được khuyến khích: 1) Tiếp cận tích hợp đối với việc học sớm và mô tả cách lập kế hoạch chương trình giảng dạy nhằm xem xét mối liên hệ giữa các lĩnh vực khác nhau khi trẻ em tham gia vào các hoạt động học tập có sự hướng dẫn của giáo viên. Mỗi lĩnh vực học tập được bố trí thành một chương cung cấp cái nhìn tổng quan về lĩnh vực đó, nền tảng phát triển lĩnh vực này ở trẻ, các nguyên tắc trong việc lập kế hoạch chương trình giảng dạy cũng như chiến lược cho các chương trình liên quan đến môi trường học tập và tương tác của giáo viên với trẻ em; 2) Tích hợp có chủ đích việc học thông qua chơi; triển khai các hoạt động tập trung vào trẻ và hoạt động do giáo viên hướng dẫn; lập các kế hoạch liên quan đến môi trường, tương tác, thói quen và tài nguyên thu hút trẻ em học tập; 3) Cá nhân hóa chương trình giảng dạy dựa trên kiến thức, kỹ năng, nhu cầu và sở thích của trẻ; 4) Coi trọng giáo dục gia đình (giáo dục cho người chăm sóc, phụ huynh).

2.2. Một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong phát triển Chương trình Giáo dục mầm non

Từ việc nghiên cứu, tìm hiểu về các chương trình mầm non trên thế giới có thể thấy, dù giáo dục mầm non là không bắt buộc tại nhiều quốc gia nhưng các quốc gia trên thế giới đều chú trọng xây dựng một chương trình khung chung để cho các hệ thống trường công cũng như các trường tư có thể tham khảo, áp dụng, việc đào tạo giáo viên cũng có thể căn cứ vào khung chương trình để đưa ra việc đào tạo giáo viên đáp ứng được các yêu cầu để việc thực hiện chương trình có kết quả nhất. Có thể rút ra một số bài học như sau:

Trước hết, để xây dựng một chương trình mầm non hiệu quả cần hướng đến sự phát triển toàn diện của trẻ, chú ý phát triển năng lực cá nhân và xã hội, chứ không chỉ là tập trung vào các kỹ năng học tập. Chương trình của các quốc gia đề cập đến ở trên đều nhấn mạnh tập trung vào sự phát triển cá nhân của từng đứa trẻ thông qua việc cung cấp cho trẻ nhiều trải nghiệm thích hợp, kích thích, khích lệ trẻ tìm hiểu khám phá thông qua chơi mà học, đồng thời cũng có một sự kết nối chuyên tiếp lên bậc học phổ thông tiếp theo cho trẻ.

Chương trình Giáo dục mầm non nước ta đang xác định dựa trên tiếp cận năng lực tương tự như Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Chính vì vậy, cần xác

định các nội dung chương trình nhằm phát triển các lĩnh vực năng lực cần có của trẻ em trong độ tuổi này như năng lực xã hội, năng lực cá thể thông qua nội dung học giao tiếp - xã hội nhằm tạo điều kiện cho trẻ có sự hiểu biết về thế giới xung quanh, cũng như học cách ứng xử cần thiết; học tự trải nghiệm - đánh giá.

Cùng với đó, phương pháp được khuyến khích theo quan điểm phát triển năng lực không chỉ chú ý đến tích cực hóa học sinh, tăng cường hoạt động thông qua trò chơi mà còn cần chú ý học qua trải nghiệm, tương tác giao tiếp giữa giáo viên với trẻ. Bên cạnh đó, cần chú trọng trong tích hợp ở chương trình mầm non, đây cũng là những phương pháp được nhiều nước chú trọng trong việc hình thành phát triển các năng lực cho trẻ.

Về quá trình phát triển chương trình tổng thể về giáo dục mầm non cần có sự tham gia của nhiều chuyên gia liên quan đến lĩnh vực mầm non, trong đó được phân chia thành các bộ phận phụ trách mảng công việc cụ thể, có tính nhất quán nhưng cũng có tính độc lập nhất định nhằm huy động tối đa năng lực chuyên môn của các chuyên gia.

Đối với từng lĩnh vực cần phát triển cho trẻ mầm non, khung Chương trình đề cập đến nền tảng phát triển yếu tố này dựa vào bằng chứng (kết quả nghiên cứu mới nhất). Đối với mỗi trình độ phát triển ở từng lĩnh vực, Khung đưa ra đặc điểm và khả năng có thể học được của trẻ theo từng bậc thang đồng thời gợi ý các chiến lược cho giáo viên để giáo dục trẻ đạt được kỹ năng cần thiết. Khung chương trình mầm non ngoài nội dung dùng cho giáo viên trong quá trình giảng dạy thì cũng có thể lưu ý đến việc chỉ ra các yêu cầu tiêu chí: Trình độ chuyên môn, lộ trình đào tạo cần đáp ứng đối với hiệu trưởng và giáo viên là một điểm có thể học hỏi. Bên cạnh đó, Khung Chương trình mầm non nên nhấn mạnh đến trải nghiệm của trẻ em với thế giới xung quanh nhằm nuôi dưỡng một người học suốt đời là quan trọng chứ không chỉ là cung cấp các kiến thức để trẻ lên lớp 1.

Việc thực hiện xây dựng Chương trình Giáo dục mầm non cần tiến hành các đợt đánh giá phân tích về các điều kiện trong triển khai Chương trình Giáo dục mầm non nhằm mang đến các khuyến nghị chính tập trung vào việc nâng cao chất lượng, cũng như khả năng chi trả và khả năng tiếp cận giáo dục mầm non của đại đa số người dân. Ngoài ra, chúng ta cần xác định rõ các cơ sở lý thuyết và quan điểm xuất phát của chương trình từ đó có sự thống nhất trong tư tưởng, nội dung, phương pháp giảng dạy, và giúp cho giáo viên có thể sử dụng hiệu quả trong nhà trường. Một kinh nghiệm cần chú ý là vấn đề kinh tế, văn hóa khi xây dựng các Chương trình Giáo dục mầm non. Mỗi quốc gia có một điều kiện văn hóa, một đặc trưng văn hóa riêng, chính vì vậy, không thể rập khuôn mà cần có sự phân tích đánh giá các điều kiện trong hoàn cảnh cụ thể để phát triển chương trình cho phù hợp.

3. Kết luận

Việc xây dựng Chương trình Giáo dục mầm non mới đáp ứng các yêu cầu Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 là một yêu cầu xuất phát trên thực tiễn đất nước cũng như bối cảnh phát triển của khoa học công nghệ, kỹ thuật thế giới. Việc có một Chương trình mầm non mới sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, tạo khung Chương trình cho các trường trên toàn quốc thực hiện để có sự thống nhất về các mục tiêu và kết quả mong đợi của trẻ em cuối độ tuổi mẫu giáo, góp phần nâng cao chất lượng của giáo dục Việt Nam. Từ việc nghiên cứu Chương trình Giáo dục mầm non của các quốc gia

trên thế giới mang lại nhiều kinh nghiệm quý giá cho Việt Nam trong quá trình phát triển Chương trình Giáo dục mầm non. Trong đó, cần chú ý điều quan trọng nhất để xây dựng một Chương trình Giáo dục mầm non hiệu quả là một Chương trình hướng đến sự phát triển năng lực cá nhân và xã hội cho trẻ; bên cạnh đó, có sự gắn kết với giá trị văn hóa thông qua việc cung cấp nhiều trải nghiệm trong hoạt động, kích thích và khích lệ trẻ tìm hiểu, khám phá thông qua chơi và học, đặc biệt là có sự tôn trọng những khác biệt của trẻ cũng như có sự chuẩn bị về các kiến thức và kỹ năng cho việc chuyển tiếp lên bậc học tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [2] *Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non số 01/VBHN-BGDĐT*, (2021).
- [3] *Hướng dẫn Chương trình Mẫu giáo được dựa trên năm kết quả của EYLF (Thịnh vượng chung Úc)*, (2009), [Http://wass.edu.vn/vi/tong-quan-ve-nen-giao-duc-uc.html](http://wass.edu.vn/vi/tong-quan-ve-nen-giao-duc-uc.html)
- [4] California Department of Education, (2010), *California Preschool Curriculum Framework Volume 1*, The Department Website: <http://www.cde.ca.gov/re/pn/>.
- [5] California Department of Education, (2011), *California Preschool Curriculum Framework Volume 2*, The Department Website: <http://www.cde.ca.gov/re/pn/rc/>.
- [6] California Department of Education, (2013), *California Preschool Curriculum Framework Volume 3*, (The Department Website: <http://www.cde.ca.gov/re/pn/rc/>).
- [7] California Department of Education, (2015), *California Preschool Program Guidelines*, The Department Website: <http://www.cde.ca.gov/re/pn/rc/>.
- [8] Chương trình Giáo dục mầm non Australia, <https://www.education.gov.au/>.
- [9] Kamerman, Sheila B, (2006), *A Global history of early childhood education and care*, <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000147470>.
- [10] OECD iLibrary, (2020), *Early Learning and Child Well-being in the United States*, <https://www.oecd-ilibrary.org/sites/da88a1cc-en/index.html? itemId= / content / component / da88a1cc-en>.

EARLY CHILDHOOD EDUCATION IN SOME COUNTRIES AND LESSONS FOR VIETNAM

Nguyen Hong Thuan¹, Phan Thi Huong Giang^{*2},
Pham Thi Phuong Thuc³, Le Thi Luan⁴

¹ Email: thuannh@vnies.edu.vn

* Corresponding author

² Email: giangpth@vnies.edu.vn ()

³ Email: thucptp@vnies.edu.vn

⁴ Email: luanlt@vnies.edu.vn

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *The article focuses on the research on early childhood education in some countries throughout all continents of the world including Singapore, Australia, and the United States. On that basis, the authors described some experiences on building preschool education programs in Vietnam such as management, team, program framework.... The article is a useful reference for the construction and development of early childhood education programs to meet the requirement of integration and development of Vietnamese education.*

KEYWORDS: Early childhood education, the development of early childhood education programs.